TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2022/HS-ST
Ngày: 24 - 11 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Quang Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Hà và ông Quách Xuân Luyện.

- Thư ký phiên toà: ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 84/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

- **Nguyễn Văn D** - sinh năm 1964; nơi cư trú: thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Duy và bà Vũ Thị Cải (đều đã chết); có vợ Nguyễn Thị Liễu và 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án: ngày 15/9/2000, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ"; ngày 28/8/2005, bị Tòa án nhân dân tối cao xét xử phúc thẩm, xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và 02 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt buộc Nguyễn Văn Dphải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 10 năm 06 tháng tù; ngày 11/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2020; tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/8/2022 đến ngày 12/8/2022 chuyển tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1990; nơi ĐKHKTT: căn hộ 2210C tòa nhà HH1, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

**** Người chứng kiến:*** anh Đào Văn Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 04/8/2022, Nguyễn Văn Dđang đi chợ để mua thức ăn thì nhận được cuộc gọi từ số thuê bao 0911.288.422 của người tên H con ông T ở cùng thôn gọi đến số điện thoại 0987.725.191 của Dũng và nói *"Chú đang ở đâu để cháu cái ba trăm"*, hiểu ý H muốn mua ma túy loại Heroine với giá 300.000 đồng (lúc này, trong túi quần Dũng đang mặc có 01 gói ma túy loại Heroine), nên Dũng đồng ý bán cho H và nói với H "*Ừ, tý ra gần nhà chú đưa cho"*. Sau đó, Dũng về nhà rồi đi bộ ra đầu ngõ với mục đích để bán ma túy cho H; đến khoảng 10 giờ 35 phút cùng ngày, khi Dũng đi ra đường làng (khu vực gần ngõ nhà Dũng) thuộc thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện TL, tỉnh Hà Nam thì bị tổ công tác Công an huyện TL phối hợp với Công an xã Thanh Nghị, huyện TL phát hiện kiểm tra, thu giữ tang vật và đưa Dũng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thanh Nghị lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: thu tại túi quần trước bên trái của Nguyễn Văn Dđang mặc 01 (một) gói được gói bằng loại giấy có chữ viết màu xanh, bên ngoài quấn bằng túi bóng nilon màu xanh bên trong gói giấy này chứa chất bột màu trắng dạng cục, niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; thu tại túi quần trước bên phải Dũng đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02. Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Dtại thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện TL, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu, tài sản gì.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã ra Q định trưng cầu giám định số 109/QĐ-ĐCSKT-MT trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định chất nghi ma túy niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01. Tại bản kết luận giám định số 396/KL-KTHS ngày 11/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,204g (không phẩy hai trăm linh tư gam) loại: Heroine"*.

Tại bản Cáo trạng số 82/CT-VKSTL ngày 26/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Nguyễn Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên toà:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Dphạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Dtừ 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù đến 10 năm tù. Hình phạt bổ sung: phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn Dtừ 10.000.000đ đến

15.000.000đ. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy lượng ma túy hoàn lại sau giám định; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu xanh đen.

- Bị cáo Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Dđã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: khoảng 10 giờ 35 phút ngày 04/8/2022, tại đường làng thuộc thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện TL, tỉnh Hà Nam; Công an huyện TL, tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã Thanh Nghị, huyện TL bắt quả tang Nguyễn Văn D đang tàng trữ trái phép 0,204 gam ma túy loại Herione để bán cho người tên H với mục đích kiếm lời. Tại bản án số 72/2013/HSST ngày 11/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam bị cáo đã bị kết án với tình tiết định khung tăng nặng là "Tái phạm nguy hiểm", chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên hành vi phạm tội của bị cáo lần này thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm".

[3] Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn Dlà nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân rất xấu.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy rằng, bị cáo đã bị Tòa án xét xử về nhiều tội danh và phải đi chấp hành hình phạt tù nhiều năm, chưa được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, lần này tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" thể hiện rõ sự coi thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích thu lời bất chính, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với lượng Heroine hoàn lại sau giám định thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu xanh đen: quá trình điều tra xác định, đây là tài sản của Nguyễn Văn Dũng; ngày 04/8/2022 Dũng đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Các vấn đề khác:

- Đối với người tên H và số thuê bao điện thoại di động 0911.288.422 gọi vào số điện thoại của Dũng để hỏi mua ma túy của Dũng: quá trình điều tra, Dũng khai người tên H là con ông T ở cùng thôn. Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã tiến hành xác minh và xác định có người tên là Phạm Văn H - Sinh năm 1991 là con ông Phạm Văn T - sinh năm 1964 cùng ở thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nhưng đến nay, H vẫn chưa có mặt theo giấy triệu tập của Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL; xác minh tại địa phương H không có mặt tại địa phương. Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã tra cứu và xác minh chủ thuê bao số điện thoại 0911.288.422, kết quả xác định chủ thuê bao là Nguyễn Thị T - sinh ngày 30/9/1990; địa chỉ: thôn 1, xã Vạn Phúc, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội; tiến hành làm việc với chị T, chị T xác định chị không sử dụng số thuê bao di động trên và cũng không cho ai mượn Căn cước công dân của mình để đi đăng ký số thuê bao di động này, chị cũng không biết và không có quan hệ gì với người lên H ở thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện TL, tỉnh Hà Nam. Cơ quan CSĐT- Công an huyện TL tách ra, tiếp tục triệu tập H, đấu tranh làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Về nguồn gốc số ma túy thu giữ: quá trình điều tra, Dũng khai số ma túy đó Dũng mua của một người đàn ông tên là Linh từ ngày 02/8/2022 với số tiền 1.000.000đ ở khu vực thành phố Nam Định (Dũng không biết lai lịch cụ thể và không rõ biển kiểm soát chiếc xe máy do người này điều khiển). Sau khi mua về Dũng đã sử dụng một phần, phần ma túy còn lại Dũng tàng trữ với mục đích để bán cho người tên H con ông T ở cùng thôn. Ngoài lời khai của Dũng, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác vì vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL không có căn cứ làm rõ nguồn gốc số ma túy cũng như người bán ma túy cho Dũng.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136, 329, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 04/8/2022.

- Hình phạt bổ sung: phạt bị cáo Nguyễn Văn D 10.000.000đ (mười triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy lượng Heroine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 396/KTHS, mặt trước phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả QT01". Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu xanh đen (tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/10/2022, giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TL).

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn Dphải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo

đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Ái